

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **99** /VTSG-TCKT  
V/v công bố thông tin QĐ xử lý vi phạm hành  
chính về thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31** tháng 5 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức phát hành : **Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn**
  - Địa chỉ liên lạc : 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
  - Website: : saigonrailway.com .vn
  - Sàn giao dịch : UPCOM
  - Mã chứng khoán : SRT
- Nội dung thông tin công bố: công bố thông tin Quyết định số 1267/QĐ-CT ngày 30/05/2022 của Cục thuế TP.Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.**

**Nội dung cụ thể:**

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (Công ty VTSG) đã mời Cục thuế TP.HCM vào quyết toán nghĩa vụ với NSNN niên độ từ năm 2019 đến hết năm 2021. Đoàn thanh tra Cục thuế TP.HCM đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế niên độ 2019 đến 2021 tại Công ty VTSG theo Quyết định số 313/QĐ-CT-TT ngày 04/04/2022 của Cục trưởng Cục thuế TP.Hồ Chí Minh.

Công ty VTSG trân trọng công bố thông tin đại chúng theo quy định Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 1267/QĐ-CT ngày 30/05/2022 của Cục thuế TP.HCM.

Chúng tôi cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN (SSC) – Số 234 Lương Thế Vinh, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Sở GDCK HN – Số 2 Phan Chu Trinh, Hà nội;
- Phòng CNTT-TK;
- Lưu: VT,TCKT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**   
  
**Thái Văn Truyền**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;*

*Căn cứ Biên bản thanh tra thuế số 41/BB-TTKT1 ký ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn theo Quyết định số 313/QĐ-CT-TT ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc thanh tra tại trụ sở người nộp thuế; Niên độ thanh tra: Năm 2019, 2020, 2021;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn;

Địa chỉ: số 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh;



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp: 0301120371 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP Hồ Chí Minh cấp ngày 22/7/2002, Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần 8 ngày 08/3/2022;

Mã số thuế: 0301120371;

Người đại diện theo pháp luật: Thái Văn Truyền; giới tính: Nam; chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp quy định tại khoản 3 Điều 103 và Điều 107 Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012. Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 06 năm 2019;

- Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để kê khai thuế GTGT được khấu trừ và chi phí được trừ khi tính thuế TNDN; dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, thuế TNDN phải nộp quy định tại khoản 4 Điều 103 và Điều 108 Luật Quản lý thuế ngày 29/11/2006 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20/11/2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 26/11/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế ngày 06/04/2016.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Khoản 2, khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 11 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;

Khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Tình tiết giảm nhẹ: không.

b) Tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm:

- Khai sai thuế giá trị gia tăng đầu vào, thuế giá trị gia tăng đầu ra dẫn đến thiếu số thuế phải nộp.

- Khai sai chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

- Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp (hóa đơn hết giá trị sử dụng) để kê khai thuế giá trị gia tăng được khấu trừ dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp.

- Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp (hóa đơn hết giá trị sử dụng) để kê khai chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Phạt vi phạm hành chính, mức phạt chung: 123.275.310 đồng (bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm mười đồng).

Trong đó:

+ Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp (tiểu mục 4254): 10.836.283 đồng.

+ Phạt hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp (tiểu mục 4254): 6.500.000 đồng.

+ Phạt hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (tiểu mục 4254): 6.500.000 đồng.

+ Phạt một lần số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp (tiểu mục 4254): 99.439.027 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu tiền thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 1701): 153.620.442 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn bốn trăm bốn mươi hai đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 4931): 18.871.387 đồng (bằng chữ: Mười tám triệu tám trăm bảy mươi một nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 24/5/2022. Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 24/5/2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Giảm khấu trừ thuế giá trị gia tăng: 99.684.807 đồng (bằng chữ: Chín mươi chín triệu sáu trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm lẻ bảy đồng)

- Đề nghị Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn kê khai điều chỉnh giảm số thuế khấu trừ nêu trên vào hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng của kỳ tính



thuế nhận được Quyết định này (chỉ tiêu 37 trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng – Mẫu số 01/GTGT)

- Tổng số tiền điều chỉnh giảm lỗ: 52.824.179.262 đồng (bằng chữ: Năm mươi hai tỷ tám trăm hai mươi bốn triệu một trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng). Trong đó:

+ Điều chỉnh giảm lỗ kỳ trước số tiền: 1.249.422.150 đồng (năm 2018);

+ Điều chỉnh giảm lỗ năm 2020 số tiền: 51.224.671.226 đồng;

+ Điều chỉnh giảm lỗ năm 2021 số tiền: 350.085.886 đồng;

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Thái Văn Truyền là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111.1056137 của Cục Thuế mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: số 37 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà tại Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hồ Chí Minh để thu tiền.

3. Gửi cho phòng Kế khai và Kế toán thuế, phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1 để tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận: 810568

- Như Điều 3;

- Lưu: VT; TTKT1 (tttrinh,6b)

CỤC TRƯỞNG



Lê Duy Minh